

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ ATK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ ATK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ATK INVESTMENT AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108321418

3. Ngày thành lập: 15/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số nhà 12 ngõ 108, phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0968638998

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Khai thác quặng sắt	0710
3.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
4.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Xây dựng nhà các loại	4100
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
11.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
12.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Khai thác và thu gom than non	0520
17.	Khai thác dầu thô	0610
18.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
19.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
20.	Cổng thông tin	6312
21.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

22.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
23.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
26.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
27.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
28.	Vận tải bằng xe buýt	4920
29.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
32.	Sao chép bản ghi các loại	1820
33.	Xuất bản phần mềm	5820
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
35.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
36.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
37.	Quảng cáo	7310
38.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
39.	In ấn	1811
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
42.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
43.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
44.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
46.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
47.	Phá dỡ	4311
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
51.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Dịch vụ nội dung thông tin số - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí, v.v...	6329(Chính)
52.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

53.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; - Đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông (Các dịch vụ GTGT trên internet, truyền hình, điện thoại di động, điện thoại cố định, dịch vụ truyền hình, truyền thanh trên Internet, điện thoại di động và các phương tiện thông tin đại chúng) - Hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trang mạng - Hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng viễn thông di động - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động	6190
54.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
56.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
57.	Xây dựng công trình công ích	4220

6. Vốn điều lệ: 1.600.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH THẮNG	: Số 12 Ngõ 108 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	31,250	024091000123	
2	NGUYỄN VIỆT DŨNG	Khu Đông, Thị Trấn Cao Thượng, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	500.000.000	31,250	122198999	
3	VI VĂN DIỆN	phòng 2826 toà nhà HH4C khu đô thị Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	37,500	B4001063	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VI VĂN DIỆN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 10/11/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B4001063

Ngày cấp: 09/04/2010

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *phòng 2826 toà nhà HH4C khu đô thị Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *phòng 2826 toà nhà HH4C khu đô thị Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội